

Số: /UBND-VHXH

*P. Nguyễn Thị Minh Khai, ngày 6 tháng 8 năm 2021*

V/v thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch Covid- 19; tuyên truyền các mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19.

- Kính gửi: - Cán bộ, công chức phường;  
- Công an phường, trạm Y tế phường;  
- Các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố;  
- Các Tổ COVID cộng đồng.

*Thực hiện Văn bản số 1485/UBND-VP ngày 5/8/2021 của UBND thành phố về việc triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện phòng, chống dịch COVID-19; Văn bản số 1487/UBND-VP ngày 4/8/2021 của UBND thành phố về việc tuyên truyền một số quy định về mức xử phạt vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19.*

Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Thị Minh Khai đề nghị cán bộ, công chức, Công an, Trạm y tế phường, các Tổ COVID cộng đồng và các ông, bà Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện và thông báo đến hội viên, đoàn viên và toàn thể bà con nhân dân nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid- 19 các nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

Tuyên truyền đến các hộ gia đình, người dân trên địa bàn vận động, kêu gọi người thân đang ở Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Long An và các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội không được rời địa bàn, tiếp tục ở lại theo tinh thần giãn cách “ai ở đâu ở đấy”.

2. Tuyên truyền các mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19 theo Phụ lục đính kèm công văn này.

Với những nội dung trên Ủy ban nhân dân phường đề nghị các thành phần như Kính gửi phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND TP;
- TT, DU, HĐND, UBND phường;
- Ban chỉ đạo phòng chống COVID -19 phường;
- Như kính gửi;

*Gửi bản giấy:*

- Tổ COVID cộng đồng, 17 tổ dân phố;
- Lưu: VP + VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Tín**

**Phụ lục:**  
**MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ MỨC XỬ PHẠT**  
**VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19**  
*(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXH ngày 6 tháng 8 năm 2021*  
*của UBND phường Nguyễn Thị Minh Khai)*

1. Người nào đang sinh sống tại nơi áp dụng các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 mà không thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân (không đeo khẩu trang nơi công cộng, không giữ khoảng cách theo quy định khi tiếp xúc, ra ngoài khi không cần thiết ...) thì bị phạt tiền đến 3.000.000 đồng (Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế - sau đây gọi tắt là Nghị định số 117).

2. Người vứt khẩu trang đã sử dụng không đúng nơi quy định tại nơi công cộng bị phạt tiền đến 1.000.000 đồng, nếu vứt ra vỉa hè, lòng đường bị phạt tiền đến 2.000.000 đồng (Quy định tại điểm a khoản 18 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường (có hiệu lực thi hành từ ngày 10/7/2021)).

3. Người nào che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời hiện trạng bệnh COVID-19 của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh COVID-19 thì bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng (Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định số 117).

4. Người nào không thực hiện xét nghiệm theo yêu cầu của cơ quan y tế có thẩm quyền trong quá trình thực hiện giám sát dịch bệnh COVID-19 thì bị phạt tiền đến 3.000.000 đồng (Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 117).

5. Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch thì bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, 40.000.000 đồng đối với tổ chức (Quy định tại khoản 5 Điều 4; điểm a, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117).

6. Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng để phòng, chống dịch Covid-19 thì bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, 40.000.000 đồng đối với tổ chức (Quy định tại khoản 5 Điều 4; điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117).

**7.** Người không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra vào vùng có dịch bệnh Covid-19 bị phạt tiền đến 30.000.000 đồng (*Quy định tại điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 117*).

**8.** Người nào từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế để phòng, chống dịch Covid-19 có thể bị phạt tiền đến 20.000.000 đồng (*Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 117*). Trong trường hợp đã được thông báo cách ly nhưng trốn khỏi nơi cách ly, không tuân thủ quy định về cách ly, từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly làm lây truyền dịch bệnh cho người khác thì bị xử lý theo Điều 240 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 12 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại Điểm 1.1 mục 1 Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19 (sau đây gọi tắt là Công văn số 45); Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**9.** Người nào trốn khỏi nơi cách ly; không tuân thủ quy định về cách ly; từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly mà làm gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng trở lên do phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì bị xử lý theo Điều 295 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 12 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm 1.2 mục 1 mục Công văn số 45); Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**10.** Người nào không khai báo y tế, khai báo không đầy đủ hoặc khai báo gian dối gây lây truyền dịch bệnh Covid-19 cho người khác bị xử lý theo Điều 240 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 12 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm 1.1 mục 1 Công văn số 45; Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**11.** Người nào đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid-19 có thể bị phạt tiền đến 30.000.000 đồng hoặc bị xử lý theo Điều 288 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 7 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 99 và điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và điểm 1.4 mục 1 Công văn số 45; Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**12.** Người có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì bị xử lý theo Điều 330 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 7 năm tù (*Quy định tại điểm 1.9 mục 1 Công văn số 45; Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**13.** Chủ cơ sở kinh doanh, người quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ (như quán bar, vũ trường, karaoke, dịch vụ mát-xa, cơ sở thẩm mỹ...) thực hiện hoạt động kinh doanh khi đã có quyết định tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh để phòng chống dịch bệnh Covid-19, gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng trở lên do phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh thì bị xử lý theo Điều 295 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 12 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm 1.3 mục 1 Công văn số 45; Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**14.** Người có hành vi lợi dụng sự khan hiếm hoặc tạo sự khan hiếm giả tạo trong tình hình dịch bệnh Covid-19 để mua vét hàng hóa đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố là mặt hàng bình ổn giá hoặc hàng hóa được Nhà nước định giá nhằm bán lại để thu lợi bất chính thì bị xử lý về tội đầu cơ theo quy định tại Điều 196 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 15 năm tù và còn có thể bị phạt tiền đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm 1.8 mục 1 Công văn số 45; Điều 196 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**15.** Người có hành vi lợi dụng dịch bệnh Covid-19 đưa ra thông tin không đúng sự thật về công dụng của thuốc, vật tư y tế về phòng, chống dịch bệnh nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác thì bị xử lý về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 20 năm tù hoặc tù chung thân và còn có thể bị phạt tiền đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản (*Quy định tại điểm 1.6 mục 1 Công văn số 45; Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).

**16.** Người có trách nhiệm trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhưng không triển khai hoặc triển khai không kịp thời, không đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định gây hậu quả nghiêm trọng thì bị xử lý về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự với mức xử phạt đến 12 năm tù và còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm (*Quy định tại điểm 1.10 Công văn số 45; Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*).